

TỔNG HỢP
THÔN, TỔ DÂN PHỐ CHƯA BẢO ĐẢM QUY MÔ HỘ GIA ĐÌNH

STT	Đơn vị	Phương án	Lý do không nhập thêm để bảo đảm trên 250 hộ theo quy định
1	Xã Thọ Điền, huyện Vũ Quang	Sáp nhập thôn Ngân Móc (43 hộ, 163 nhân khẩu) và thôn Kiều (33 hộ, 129 nhân khẩu), đặt tên là thôn Ngân Kiều (76 hộ; 292 nhân khẩu);	Sau khi sáp nhập thôn Ngân Kiều có vị trí địa lý: Phía Đông giáp Thôn Đăng Thị; Phía Bắc giáp Thôn Đăng Thị và xã Sơn Tây huyện Hương Sơn; Phía Tây giáp xã Quang Thọ và nước CHDCND Lào; Phía Nam giáp Thôn 7. Tổng diện tích tự nhiên: 6824 ha; đây là các thôn thuộc khu vực tái định cư Khe Ná – Khe Gõ của xã Hương Điền cũ, thôn mới có diện tích tự nhiên rộng, có địa hình chia cắt phức tạp, nằm biệt lập, cách đồi núi, sông suối, đường giao thông đi lại khó khăn với các thôn liền kề.
2		Sáp nhập thôn Hoa Thị (20 hộ, 79 nhân khẩu) và thôn Đăng (62 hộ, 240 nhân khẩu), đặt tên là thôn Đăng Thị (82 hộ, 319 nhân khẩu).	Sau khi sáp nhập thôn Đăng Thị có vị trí địa lý: Phía Đông giáp Thôn 7 và huyện Hương Sơn; Phía Bắc giáp Thôn Ngân Kiều và huyện Hương Sơn; Phía Tây giáp Ngân Kiều; Phía Nam giáp Thôn 7. Đây là các thôn thuộc khu vực tái định cư Khe Ná – Khe Gõ của xã Hương Điền cũ, thôn mới có địa hình chia cắt phức tạp, nằm biệt lập, cách đồi núi, sông suối, đường giao thông đi lại khó khăn với các thôn liền kề.
3	Xã Hương Minh, huyện Vũ Quang	Sáp nhập thôn Hợp Thắng (77 hộ, với 268 nhân khẩu) và thôn Hợp Lợi (73 hộ, 284 nhân khẩu), đặt tên là thôn Thắng Lợi (150 hộ, 552 nhân khẩu).	Sau khi sáp nhập thôn Thắng Lợi có vị trí địa lý: Phía Đông giáp sông Ngàn Trươi; Phía Bắc giáp sông Ngàn Trươi và thôn Đồng Minh; Phía Tây giáp thôn Hợp Bình; Phía Nam giáp Thôn Hợp Trù. Thôn mới tiếp giáp với thôn Hợp Bình và Hợp Trù đây là những thôn có địa hình rộng kéo dài, chia cắt phức tạp với thôn mới khó khăn trong giao thông đi lại, công tác quản lý của cơ sở.

STT	Đơn vị	Phương án	Lý do không nhập thêm để bảo đảm trên 250 hộ theo quy định
4	Xã Quang Thọ, huyện Vũ Quang	Sáp nhập thôn Kim Thọ (44 hộ, 201 nhân khẩu) và thôn Tùng Quang (55 hộ, 262 nhân khẩu), đặt tên là thôn Kim Tùng (99 hộ, 463 khẩu).	Sau sáp nhập Thôn Kim Tùng có địa bàn rộng, định hình nhiều sông suối đi lại khó khăn, quy mô hộ gia đình đạt 99% theo quy định và Tiệm cận với tiêu chí tại Điểm a, khoản 1, Điều 7, Thông tư 14/2028/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nội vụ: “ <i>Thôn ở xã biên giới, xã đảo; thôn ở huyện đảo không tổ chức đơn vị hành chính cấp xã có từ 100 hộ gia đình trở lên</i> ”. Đồng thời, quỹ đất để phục vụ việc lập quy hoạch phân bố dân cư trên địa bàn thôn còn nhiều do đó, dự kiến quy mô số hộ gia đình sẽ tăng trong thời gian tới.
5	Thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân	Sáp nhập TDP Lam Thủy (90 hộ, 417 nhân khẩu) và TDP Phong Giang (191 hộ, 759 nhân khẩu), đặt tên là TDP Giang Phong Thủy (281 hộ dân, 1.176 nhân khẩu);	- Mặc dù sau sắp xếp không đạt điều kiện, tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình nhưng không thể nhập thêm với tổ dân phố liền kề là tổ dân phố Hồng Lam (có số hộ: 160 hộ, 553 nhân khẩu) do diện tích tự nhiên rộng, địa bàn kéo dài, phong tục văn hoá các vùng miền khác nhau (<i>TDP Lam Thủy, TDP Phong Giang có đặc trưng là làm nghề chài lưới, còn TDP Hồng Lam thì dân cư chủ yếu thuần nông nghiệp</i>) khó khăn trong việc quản lý và về cơ sở vật chất để đảm bảo cho các tổ dân phố hoạt động cũng rất khó khăn.
6		Sáp nhập TDP An Mỹ (107 hộ, 367 nhân khẩu) và TDP Hoà Thuận (133 hộ, 524 nhân khẩu), đặt tên là TDP Hoà An (240 hộ dân, 891 nhân khẩu);	Mặc dù sau sắp xếp không đạt điều kiện, tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình nhưng không thể nhập thêm với tổ dân phố liền kề là tổ dân phố Tiên Thuận (có số hộ: 233 hộ, 810 nhân khẩu) do diện tích tự nhiên rộng, địa bàn kéo dài, dân số đông khó khăn trong việc quản lý và về cơ sở vật chất để đảm bảo cho các tổ dân phố hoạt động cũng rất khó khăn

STT	Đơn vị	Phương án	Lý do không nhập thêm để bảo đảm trên 250 hộ theo quy định
7		Sáp nhập TDP Thanh Chương (112 hộ, 474 nhân khẩu) và TDP Minh Quang (130 hộ, 425 nhân khẩu), đặt tên là TDP Thanh Minh (242 hộ dân, 899 nhân khẩu).	Mặc dù sau sắp xếp không đạt điều kiện, tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình nhưng không thể nhập thêm với tổ dân phố liền kề là do tổ dân phố Minh Quang, Thanh Chương liền kề với TDP Phong Giang, TDP An Mỹ (<i>Đây là 2 tổ dân phố đang tiến hành sắp xếp sáp nhập</i>).
8	Xã Xuân Yên, huyện Nghi Xuân	Sáp nhập thôn Yên Ngọc (110 hộ, 434 nhân khẩu) và thôn Yên Nam (119 hộ, 427 nhân khẩu), đặt tên là thôn Nam Ngọc (229 hộ dân, 861 nhân khẩu);	Đã tiệm cận quy mô theo quy định
9		Sáp nhập thôn Yên Hải (123 hộ, 464 nhân khẩu) và thôn Yên Lợi (117 hộ, 444 nhân khẩu), đặt tên là thôn Hải Lợi (240 hộ dân, 908 nhân khẩu);	Đã tiệm cận quy mô theo quy định
10	Xã Cương Gián, huyện Nghi Xuân	Sáp nhập thôn Song Hải (95 hộ, 300 nhân khẩu) và thôn Tân Thượng (154 hộ, 487 nhân khẩu), đặt tên là thôn Thượng Hải (249 hộ dân, 787 nhân khẩu).	Đã tiệm cận quy mô theo quy định
11	Xã Phúc Đồng, huyện Hương Khê	Điều chỉnh, chuyển 45 hộ, 168 nhân khẩu (thôn 7) sang thôn 6 (184 hộ, 694 nhân khẩu), đặt tên là thôn 6 (229 hộ, 862 nhân khẩu)	Đã tiệm cận quy mô theo quy định
12		Điều chỉnh, chuyển 77 hộ, 288 nhân khẩu (thôn 7) sang thôn 8 (110 hộ, 385 nhân khẩu), đặt tên là thôn 8 (187 hộ, 673 nhân khẩu);	Mặc dù sau sắp xếp không đạt điều kiện, tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình nhưng không thể nhập thêm với thôn kề là thôn 7, thôn 10 do thôn 8 bị chia cách bởi sông (Làng Vàng), nếu nhập sẽ khó khăn cho sinh hoạt của người dân
13		Sáp nhập thôn 9 (115 hộ, 422 nhân khẩu) và thôn 10 (133 hộ, 494 nhân khẩu), đặt tên là thôn 10 (248 hộ, 916 nhân khẩu).	Đã tiệm cận quy mô theo quy định
14	Xã Lộc Yên, huyện Hương Khê	Điều chỉnh, chuyển 80 hộ, 290 nhân khẩu (thôn Hương Giang) sang thôn Hương Đồng (96 hộ, 319 nhân khẩu),	Mặc dù sau sắp xếp không đạt điều kiện, tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình nhưng không thể nhập thêm với thôn kề do địa bàn rộng, dân cư đông đi lại khó

STT	Đơn vị	Phương án	Lý do không nhập thêm để bảo đảm trên 250 hộ theo quy định
		đặt tên là thôn Đồng Giang (176 hộ, 609 nhân khẩu);	khẩn, dự kiến quy mô số hộ gia đình tăng trong tương lai
15		Điều chỉnh, chuyển 44 hộ, 145 nhân khẩu còn lại của thôn Hương Giang sang thôn Hưng Bình (114 hộ, 354 nhân khẩu), đặt tên là thôn Hưng Bình (158 hộ, 499 nhân khẩu);	Sau sáp nhập Thôn Hưng Bình có địa bàn rộng đi lại khó khăn, Đồng thời, quỹ đất để phục vụ việc lập quy hoạch phân bố dân cư trên địa bàn thôn còn nhiều do đó, dự kiến quy mô số hộ gia đình sẽ tăng trong thời gian tới.
16		Sáp nhập thôn Tân Đình (109 hộ, 413 nhân khẩu) và thôn Tân Lập (129 hộ, 441 nhân khẩu), đặt tên là thôn Tân Đình (238 hộ, 854 nhân khẩu);	Đã tiệm cận quy mô theo quy định
17		Điều chỉnh, chuyển 14 hộ, 61 nhân khẩu (thôn Trung Thượng) sang thôn Hương Thượng (114 hộ, 453 nhân khẩu), đặt tên là thôn Hương Thượng (128 hộ, 514 nhân khẩu).	Sau sắp xếp thôn Hương Thượng không đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình theo quy định tuy nhiên không sắp xếp được với thôn liền kề do thôn Hương Thượng có diện tích khá rộng, phong tục tập quán khác biệt so với các thôn liền kề (tỷ lệ giáo dân đông) nếu sắp xếp khó khăn cho sinh hoạt người dân.
18	Xã Hương Giang, huyện Hương Khê	Sáp nhập thôn 8 (96 hộ, 402 nhân khẩu) và thôn 5 (134 hộ, 497 nhân khẩu), đặt tên là thôn 5 (230 hộ dân, 899 nhân khẩu);	Đã tiệm cận quy mô theo quy định
19	Xã Kim Song Trường, huyện Can Lộc	Sáp nhập thôn Phượng Sơn (106 hộ, với 356 nhân khẩu) và thôn Đông Thạc (117 hộ, 333 nhân khẩu), đặt tên là thôn Phượng Lĩnh (223 hộ, 689 nhân khẩu);	Đã tiệm cận quy mô theo quy định
20	Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc	Điều chỉnh, chuyển 33 hộ, 132 nhân khẩu của TDP 6 (415 hộ; 1.395 nhân khẩu) sang TDP 1B (177 hộ, 612 nhân khẩu); Đổi tên TDP 1B thành TDP 1 (210 hộ, 1.527 nhân khẩu).	Việc thực hiện điều chỉnh, chuyển các hộ theo đường, nếu nhập thêm các TDP khác quy mô lớn quá nên thực hiện như phương án là phù hợp

